

Số: 98/2026/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 23 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Căn cứ Khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 157/2026/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2026 về việc *yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Ông **Nguyễn Văn G**, sinh ngày 10/6/1968; CCCD số: 092068002454;
Bà **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh ngày 16/9/1969; CCCD số: 092169003189;
Cùng địa chỉ: Số E, đường P, phường C, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L qua quen biết, tìm hiểu thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, cưới nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường C, quận N, thành phố Cần Thơ ngày 22/3/2008 (Nay là *UBND phường C, thành phố Cần Thơ*).

Trong thời gian vợ chồng chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm không thể hàn gắn.

Về con chung: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L cùng xác định có 01 (một) con chung với nhau tên Nguyễn Hoàng D (N), sinh ngày 02/01/2011.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, cả hai cùng nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn được nữa; Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L cùng đồng thuận ly hôn với nhau và thống nhất khi ly hôn sẽ giao Nguyễn Hoàng D cho ông Nguyễn Văn G trực tiếp nuôi dưỡng; Ông G không yêu cầu bà L phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung: Ông G và bà L cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn G tự nguyện chịu.

Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ công nhận thỏa thuận này của ông, bà.

[2]. Ngày 13 tháng 3 năm 2026, Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cần Thơ tiến hành hòa giải, động viên ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L hàn gắn, đoàn tụ với nhau nhưng các đương sự vẫn bảo lưu ý kiến về việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung nên hòa giải đoàn tụ không thành.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L cùng xác định có 01 (một) con chung với nhau tên Nguyễn Hoàng D (N), sinh ngày 02/01/2011. Khi ly hôn, thống nhất giao Nguyễn Hoàng D cho ông Nguyễn Văn G trực tiếp nuôi dưỡng;

Ông Nguyễn Văn G không yêu cầu bà Nguyễn Thị Hồng L phải cấp dưỡng nuôi con chung;

Bà Nguyễn Thị Hồng L có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị Hồng L cùng xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ án khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn G tự nguyện chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà ông Nguyễn Văn G đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0004322 ngày 09/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, công nhận ông Nguyễn Văn G đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 1 - Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- UBND P. Cái Khế, TP Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

BÙI XUÂN ÁNH